

QUY CHẾ

Làm việc của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị phường Nhơn hưng
(Ban hành theo Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 29/10/2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Nhơn Hưng)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG PHƯỜNG

Điều 1. Chức năng

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phường (sau đây gọi tắt là Hội đồng) có chức năng tham mưu cho Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn phường Nhơn Hưng.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Thực hiện sự phối hợp với các cơ quan Đảng, Nhà nước, Đoàn thể, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường, các tổ chức xã hội và tổ chức xã hội nghề nghiệp trong việc tham mưu, đề xuất chủ trương, chính sách về tổ chức phong trào thi đua và công tác thi đua, khen thưởng trong phạm vi toàn phường.

2. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền.

4. Tham mưu Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và việc thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng.

5. Định kỳ đánh giá kết quả các phong trào thi đua và công tác khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước; tham mưu sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; đề xuất sửa đổi, bổ sung chế độ, chính sách về thi đua, khen thưởng; hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ, đôn đốc, kiểm tra hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp trong phường.

Chương II

CƠ CẤU, THÀNH PHẦN VÀ NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 3. Cơ cấu, thành phần Hội đồng

Hội đồng gồm Thường trực Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng.

1. Thường trực Hội đồng, gồm:

- a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường là Chủ tịch Hội đồng;
- b) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường là Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng;
- c) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường là Phó Chủ tịch Hội đồng;
- d) Trưởng Khối vận phường là Phó Chủ tịch Hội đồng;

2. Các Ủy viên Hội đồng, gồm:

- a) Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Đại diện lãnh đạo
- b) Chủ tịch Công đoàn phường;
- c) Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự phường;
- d) Trưởng Công an phường;
- đ) Chủ tịch Hội Nông dân phường;
- e) Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ phường;
- f) Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh phường;
- g) Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường;
- h) Công chức Văn phòng - Thống kê phụ trách Nội vụ, kiêm Thư ký Hội đồng.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên thường trực và Thư ký Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng lãnh đạo mọi hoạt động của Hội đồng, chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng.

2. Nhiệm vụ của các Phó Chủ tịch Hội đồng:

a) Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường: chịu trách nhiệm thay mặt Chủ tịch Hội đồng ký các văn bản của Hội đồng, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy chế và các quyết định về chủ trương công tác của Hội đồng; Chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng nếu Chủ tịch Hội đồng vắng mặt và ủy quyền.

b) Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm chủ trì giải quyết các công việc thường xuyên quan trọng của Hội đồng, ký các văn bản của Hội đồng theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

c) Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng Khối vận phường đảm nhận, chịu trách nhiệm phụ trách phong trào thi đua của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, phong trào thi đua trong các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

3. Ủy viên Thường trực, kiêm Thư ký là Công chức Văn phòng – Thống kê phường Phụ trách Nội vụ có nhiệm vụ tham mưu, triển khai và báo cáo các nhiệm vụ của Hội đồng và Thường trực Hội đồng và tham mưu, tổng hợp các nội dung trong cuộc họp.

4. Các ủy viên nêu trên chịu trách nhiệm lãnh đạo công tác thi đua và khen thưởng thuộc phạm vi ngành, cơ quan, đoàn thể mình phụ trách, cung cấp số liệu, tình hình và các vấn đề liên quan đến việc xét khen thưởng.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng

1. Thông qua dự thảo chương trình, nội dung công tác trình Hội đồng thảo luận tại các kỳ họp.

2. Xử lý những vấn đề phát sinh đột xuất cần có ý kiến của tập thể do không thể chờ đến kỳ họp của Hội đồng hoặc không tổ chức họp Hội đồng đột xuất, sau đó báo cáo lại với Hội đồng trong phiên họp Hội đồng gần nhất.

3. Thông qua dự thảo các văn bản để triển khai các chủ trương, chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

4. Cho ý kiến đối với các trường hợp đề nghị xét khen thưởng cấp Nhà nước, xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp huyện”, “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” theo đề nghị của cơ quan thường trực giúp việc Hội đồng trước khi tiến hành họp Hội đồng.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Ủy viên Hội đồng

Ủy viên Hội đồng được sử dụng bộ máy của cơ quan mình để thực hiện những nhiệm vụ theo quy định của Quy chế này và có nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

2. Theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, tham dự sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả phong trào thi đua thuộc phạm vi ngành, đoàn thể mình phụ trách, định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng.

3. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương công tác của Hội đồng theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng và Thường trực Hội đồng.

4. Tham gia ý kiến và xem xét, đề nghị phong tặng, truy tặng danh hiệu Anh hùng; danh hiệu vinh dự Nhà nước; Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Huân chương các loại; Cờ thi đua của Chính phủ; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh; các danh hiệu, hình thức khen thưởng theo đúng quy định pháp luật.

5. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng theo quy định. Trường hợp vắng mặt hoặc ủy nhiệm cho cấp phó dự thay phải báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng (*phải gửi phiếu cho ý kiến về Cơ quan Thường trực Hội đồng để tổng hợp*).

6. Có trách nhiệm phát hiện, giới thiệu các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, điển hình tiên tiến trong công tác, đề xuất Hội đồng xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, các giải thưởng theo các quy định về công tác thi đua, khen thưởng.

7. Được cung cấp thông tin, tài liệu về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

Điều 7. Cơ quan thường trực Hội đồng

1. Công chức Văn phòng – Thống kê (phụ trách Nội vụ) là cơ quan thường trực giúp việc cho Hội đồng và Thường trực Hội đồng.

2. Công chức Văn phòng – Thống kê (phụ trách Nội vụ):

a) Dự thảo nội dung các văn bản theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

b) Tổng hợp ý kiến của các Ủy viên Hội đồng về việc đề nghị phong tặng, truy tặng danh hiệu Anh hùng, danh hiệu vinh dự Nhà nước, Chiến sỹ thi đua toàn quốc; Huân chương các loại; Cờ thi đua của Chính phủ; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sỹ thi đua cấp huyện, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, báo cáo kết quả tại phiên họp Hội đồng hoặc báo cáo Thường trực Hội đồng bằng văn bản. Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và trình cấp trên quyết định tặng, truy tặng đối với các trường hợp đạt tỷ lệ phiếu đồng ý theo quy định.

c) Tổ chức triển khai các ý kiến chỉ đạo của Hội đồng, giải quyết các công việc nghiệp vụ của Hội đồng, xử lý các thông tin, ý kiến đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cơ quan, đơn vị; tổng hợp báo cáo công tác của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phường.

d) Tham mưu Chủ tịch UBND phường ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng.

đ) Lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

e) Chuẩn bị các điều kiện cần thiết và dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng.

Chương III

PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 8. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, biểu quyết theo đa số, các ý kiến khác nhau của các Ủy viên Hội đồng về việc đề xuất các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng đều được báo cáo với Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Hội đồng để xem xét, quyết định.

Điều 9. Phiên họp thường kỳ của Hội đồng, Thường trực Hội đồng

Hội đồng và Thường trực Hội đồng họp định kỳ 02 lần/năm để đánh giá phong trào thi đua trong thời gian qua, đề ra phương hướng trong thời gian tới và xét khen thưởng. Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể triệu tập cuộc họp khác để xét khen thưởng hoặc giải quyết các công việc đột xuất.

Chủ tịch Hội đồng chủ trì hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng chủ trì phiên họp. Họp Hội đồng khi có ít nhất 2/3 tổng số Ủy viên tham dự. Nếu Ủy viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản.

Nếu không triệu tập cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực tổ chức lấy ý kiến các Ủy viên bằng văn bản hoặc trao đổi trực tiếp, sau đó tổng hợp báo cáo Chủ tịch Hội đồng quyết định.

Để khen thưởng kịp thời và hiệp y đúng thời gian quy định, Hội đồng giao cho Cơ quan thường trực Hội đồng chịu trách nhiệm:

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định tặng thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền theo quy định pháp luật.

- Lập hồ sơ, thủ tục trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường trình cấp trên tặng thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền theo quy định pháp luật.

- Lập hồ sơ, thủ tục trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định.

Điều 10. Công tác theo dõi, giám sát của Hội đồng

Hội đồng theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng và các phong trào thi đua ở trên địa bàn phường.

Điều 11. Quan hệ với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp

Quan hệ làm việc giữa Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phường với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cơ quan, đơn vị, các khóm là quan hệ chỉ đạo, phối hợp.

Điều 12. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Hội đồng được trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của phường. Nội dung chi, mức chi thực hiện theo quy định về quản lý và sử

dụng quỹ thi đua, khen thưởng của phường, sử dụng để chi thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Chi cho công tác thẩm định, xét duyệt hồ sơ, công tác nghiên cứu, biên soạn tài liệu.

2. Chi xây dựng, tổ chức và triển khai các phong trào thi đua; chi hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thi đua, khen thưởng; chi tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết, ký kết giao ước thi đua; chi trong hoạt động trao đổi học tập kinh nghiệm, tuyên truyền biểu dương, nhân rộng gương điển hình tiên tiến.

3. Chi phát động các phong trào thi đua, khen thưởng theo đợt, chuyên đề, thường xuyên, cao điểm; các hoạt động thi đua, khen thưởng cụm, khối; kiểm tra, chỉ đạo, giám sát việc thực hiện phong trào thi đua, khen thưởng và việc chấp hành các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Hội đồng và Cơ quan Thường trực Hội đồng có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Quy chế này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các khóm căn cứ Quy chế này xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tại cơ quan, đơn vị và địa phương mình để tổ chức, triển khai thực hiện.

Điều 14. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Trưởng các khóm gửi văn bản về Cơ quan Thường trực Hội đồng để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định./.